

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM



HOÀNG MẠNH HÙNG

**GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ
VÀ SỬ DỤNG CÁC CÔNG TRÌNH THỦY LỢI TRÊN
ĐỊA BÀN HUYỆN VỊ XUYÊN, TỈNH HÀ GIANG**

LUẬN VĂN THẠC SĨ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

THÁI NGUYÊN - 2018

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM**



HOÀNG MẠNH HÙNG

**GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ
VÀ SỬ DỤNG CÁC CÔNG TRÌNH THỦY LỢI TRÊN
ĐỊA BÀN HUYỆN VỊ XUYÊN, TỈNH HÀ GIANG**

Ngành : Phát triển nông thôn

Mã số ngành: 8.62.01.16

LUẬN VĂN THẠC SĨ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS Đinh Ngọc Lan

THÁI NGUYÊN - 2018

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi, các kết quả nghiên cứu được trình bày trong luận văn là trung thực, khách quan và chưa từng dùng để bảo vệ lấy bất kỳ học vị nào.

Tôi xin cam đoan rằng mọi sự giúp đỡ cho việc thực hiện luận văn đã được cảm ơn, các thông tin trích dẫn trong luận văn này đều được chỉ rõ nguồn gốc.

Thái Nguyên, ngày 27 tháng 03 năm 2018

Tác giả luận văn

Hoàng Mạnh Hùng

LỜI CẢM ƠN

Trong suốt thời gian học tập, nghiên cứu và hoàn thành luận văn, tôi đã nhận được sự hướng dẫn, chỉ bảo tận tình của các thầy cô giáo, sự giúp đỡ, động viên của bạn bè, đồng nghiệp và gia đình.

Nhân dịp hoàn thành luận văn, cho phép tôi được bày tỏ lòng kính trọng và biết ơn sâu sắc đến cô giáo hướng dẫn **PGS.TS Đinh Ngọc Lan** đã tận tình hướng dẫn, dành nhiều công sức, thời gian và tạo điều kiện cho tôi trong suốt quá trình học tập và thực hiện đề tài.

Tôi xin bày tỏ lòng biết ơn chân thành tới Phòng Đào tạo, Khoa Kinh tế và phát triển nông thôn, Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên đã tận tình giúp đỡ tôi trong quá trình học tập, thực hiện đề tài và hoàn thành luận văn.

Tôi xin chân thành cảm ơn tập thể lãnh đạo, cán bộ viên chức của UBND huyện Vị Xuyên, Phòng Nông nghiệp & PTNT huyện, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện, ban lãnh đạo các cấp, các phòng ban của huyện và những người dân địa phương đã cung cấp những thông tin cần thiết và tạo điều kiện giúp đỡ tôi trong quá trình tìm hiểu, nghiên cứu đề tài trên địa bàn.

Xin chân thành cảm ơn gia đình, người thân, bạn bè, đồng nghiệp đã tạo mọi điều kiện thuận lợi và giúp đỡ tôi về mọi mặt, động viên khuyến khích tôi hoàn thành luận văn./.

Thái Nguyên, ngày 27 tháng 03 năm 2018

Tác giả luận văn

Hoàng Mạnh Hùng

MỤC LỤC

| | |
|--|-----------|
| LỜI CAM ĐOAN | i |
| LỜI CẢM ƠN | ii |
| MỤC LỤC..... | iii |
| DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT..... | vi |
| MỞ ĐẦU | 1 |
| 1. Tính cấp thiết của đề tài | 1 |
| 2. Mục tiêu nghiên cứu..... | 2 |
| 3. Những đóng góp mới, ý nghĩa khoa học hoặc thực tiễn | 2 |
| 3.1. Ý nghĩa khoa học, thực tiễn | 2 |
| 3.2. Đóng góp của luận văn..... | 3 |
| CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN TÀI LIỆU | 4 |
| 1.1. Cơ sở lý luận của đề tài | 4 |
| 1.1.1. Một số khái niệm..... | 4 |
| 1.1.2. Vai trò của ngành thủy lợi trong sản xuất nông nghiệp và trong nền kinh tế quốc dân | 5 |
| 1.1.3. Đặc điểm và phân loại các công trình thủy lợi..... | 7 |
| 1.1.4. Đặc điểm kinh tế của hoạt động tưới tiêu | 11 |
| 1.1.5. Nội dung quản lý và sử dụng công trình thủy lợi | 12 |
| 1.1.6. Yêu cầu nội dung nâng cấp sử dụng các công trình thủy lợi | 13 |
| 1.1.7. Các vấn đề trong sử dụng các công trình thủy lợi..... | 14 |
| 1.2. Cơ sở thực tiễn | 15 |
| 1.2.1. Kinh nghiệm về quản lý và sử dụng công trình của một số nước trên thế giới | 15 |
| 1.2.2. Thực tiễn quản lý và sử dụng công trình thủy lợi ở Việt Nam | 18 |
| 1.2.3. Bài học kinh nghiệm rút ra cho việc quản lý và sử dụng các công trình thủy lợi trên địa bàn huyện Vị Xuyên..... | 24 |
| 1.3. Tổng quan các công trình nghiên cứu có liên quan | 24 |
| CHƯƠNG 2: ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU | 26 |
| 2.1. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu | 26 |

| | |
|---|-----------|
| 2.1.1. Đối tượng nghiên cứu..... | 26 |
| 2.1.2. Phạm vi nghiên cứu..... | 26 |
| 2.2. Nội dung nghiên cứu..... | 26 |
| 2.3. Phương pháp nghiên cứu..... | 26 |
| 2.3.1. Phương pháp chọn điểm nghiên cứu..... | 26 |
| 2.3.2. Phương pháp thu thập số liệu..... | 27 |
| 2.3.3. Phương pháp tổng hợp và xử lý số liệu..... | 30 |
| 2.3.4. Phương pháp phân tích..... | 31 |
| 2.4. Hệ thống chỉ tiêu nghiên cứu..... | 31 |
| 2.4.1. Hiệu quả trong quản lý..... | 31 |
| 2.4.2. Hiệu quả trong sử dụng..... | 31 |
| CHƯƠNG 3: KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN..... | 33 |
| 3.1. . Đặc điểm địa bàn nghiên cứu..... | 33 |
| 3.1. 1. Điều kiện tự nhiên..... | 33 |
| 3.1.2. Đặc điểm kinh tế - xã hội..... | 36 |
| 3.2. Thực trạng quản lý và sử dụng hệ thống công trình thủy lợi trên địa bàn huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang..... | 40 |
| 3.2.1. Đặc điểm phát triển hệ thống công trình thủy lợi của huyện..... | 40 |
| 3.2.2. Tình hình quản lý và sử dụng các công trình thủy lợi..... | 42 |
| 3.2.3. Thực trạng công tác quản lý và sử dụng công trình thủy lợi tại 3 xã nghiên cứu..... | 57 |
| 3.2.3.3. Kết quả đầu tư kiên cố hóa kênh mương của 3 xã nghiên cứu..... | 61 |
| 3.2.3.6. Đánh giá kết quả sản xuất của hộ điều tra trong sử dụng công trình thủy lợi..... | 68 |
| 3.3. Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý và sử dụng công trình thủy lợi của huyện..... | 70 |
| 3.4. Đánh giá chung về công tác quản lý và sử dụng công trình thủy lợi trên địa bàn huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang..... | 76 |
| 3.4.1. Kết quả đạt được..... | 76 |
| 3.4.2. Tồn tại, nguyên nhân..... | 77 |
| 3.5. Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng các công trình thủy lợi tại huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang..... | 80 |

| | |
|---|-----------|
| 3.5.1. Củng cố, kiện toàn tổ chức quản lý công trình thủy lợi cơ sở | 80 |
| 3.5.2. Tập trung đầu tư sửa chữa nâng cấp các công trình, hệ thống công trình thủy lợi để phát huy tối đa năng lực công trình | 82 |
| 3.5.3. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thực hiện quản lý công trình thủy lợi | 83 |
| 3.5.4. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao ý thức và trách nhiệm của người dân trong việc sử dụng, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi..... | 83 |
| KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ | 86 |
| 1. Kết luận | 86 |
| 2. Kiến nghị | 87 |
| TÀI LIỆU THAM KHẢO | 88 |

DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

| | |
|-----------|-------------------------------------|
| BQ | Bình quân |
| CP | Chính Phủ |
| CN | Công nghiệp |
| CNH - HĐH | Công nghiệp hóa – hiện đại hóa |
| CSHT | Cơ sở hạ tầng |
| CT | Công trình |
| CTTN | Công trình thủy nông |
| CTTL | Công trình thủy lợi |
| DT | Diện tích |
| ĐBSCL | Đồng bằng sông Cửu Long |
| HĐBT | Hội đồng bộ trưởng |
| HTX | Hợp tác xã |
| HTXDVNN | Hợp tác xã dịch vụ Nông nghiệp |
| HTKT | Hạ tầng Kinh tế |
| KTXH | Kinh tế xã hội |
| MTQG | Mục tiêu quốc gia |
| NN&PTNT | Nông nghiệp và phát triển nông thôn |
| NN | Nông nghiệp |
| NTM | Nông thôn mới |
| QL | Quản lý |
| SS | So sánh |
| SLCT | Số lượng công trình |
| TCVN | Tiêu chuẩn Việt Nam |
| TLNĐ | Thủy lợi nội đồng |
| TKCN | Tìm kiếm cứu nạn |
| TLP | Thủy lợi phí |
| TSCĐ | Tài sản cố định |
| UBND | Ủy ban nhân dân |

DANH MỤC CÁC HÌNH

| | |
|---|----|
| Hình 3.1: Biểu đồ thể hiện tỷ lệ các loại đất | 34 |
| Hình 3.2: Biểu đồ thể hiện giá trị cơ cấu GDP theo ngành..... | 38 |
| Hình 3.3: Mạng lưới CTTL trên địa bàn huyện | 42 |
| Hình 3.4. Bộ máy quản lý CTTL tại Hà Giang..... | 44 |